

Số: 581/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 735/2026/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1987

Địa chỉ: D, tổ C, khu phố E, phường T, thành phố B, Đồng Nai (Nay là phường T, tỉnh Đồng Nai).

- Ông **Kiều Công H**, sinh năm 1969

Địa chỉ: D, tổ C, khu phố E, phường T, thành phố B, Đồng Nai (Nay là phường T, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiêu Công Hòa thuận T ly hôn.

2. Về con chung: Ông H, bà C xác định có 02 người con chung là cháu Kiêu Nguyễn Trúc A, sinh ngày 01/12/2007 và cháu Kiêu Nguyễn Trúc Đ, sinh

ngày 14/10/2011. Khi ly hôn, hai bên thống nhất bà Nguyễn Thị C sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Kiều Nguyễn Trúc Đ. Ông Kiều Công H sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động.

Đối với cháu Kiều Nguyễn Trúc A, sinh ngày 01/12/2007 hiện nay đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H xác định không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007125 ngày 30/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H đã nộp xong lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công Hòa thuận T ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Kiều Nguyễn Trúc Đ, sinh ngày 14/10/2011 cho bà Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Ông Kiều Công H cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Đ trưởng thành và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Kiều Công H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo thủ tục do pháp luật quy định.

Đối với cháu Kiều Nguyễn Trúc A, sinh ngày 01/12/2007 hiện nay đã

trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H trình bày không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0007125 ngày 30/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà Nguyễn Thị C và Ông Kiều Công H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1 – Đồng Nai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Tuyên